

HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA GIỮA KỲ II
Môn: NGỮ VĂN – Khối 11

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
I		ĐỌC HIỂU	6,0	
	1	Truyện được kể ở ngôi thứ nhất.	0,5	
	2	Những sự kiện chính của đoạn trích: - Nhân vật tôi ra biển và nhìn thấy những sự thay đổi của biển sau một thời gian - Con trai của ông Xuân gửi món quà của ông cho nhân vật tôi và giải thích ý nghĩa của món quà - Tâm trạng của nhân vật tôi sau khi nghe được ý nghĩa của món quà	1,0	HS viết được 2 ý thì được 0,75
	3	- Nhận xét về tâm trạng, cảm xúc của nhân vật tôi: +Ngạc nhiên, cảm thấy khó chịu +Yêu quý, tự hào về biển không gian biển +Cảm thấy buồn, nuối tiếc vì biển đã bị biến đổi, ...	1,0	Trả lời: -3/3 ý: 1,0đ -2/3 ý: 0,75 đ -1/3 ý: 0,5 đ
	4	Nhân vật tôi không thể thuyết phục được bản thân mình vì: <i>nhân vật nghĩ rằng những công trình được xây dựng tuy mang lại lợi ích về kinh tế nhưng mặt khác lại làm mất đi vẻ đẹp tự nhiên, nguyên sơ của biển và giá trị tinh thần mà biển mang lại.</i>	1,0	HS lý giải tương tự theo cách hiểu của mình.
	5	Thông điệp: gợi ý -Tình yêu đối với thiên nhiên, biển cả - Con người cần gắn kết với thiên nhiên, quê hương - Thái độ trân trọng, biết ơn những giá trị mà thiên nhiên ban tặng cho con người - Khi yêu mến điều gì, ta sẽ thấu hiểu điều đó - ...	1,0	HS lý giải theo cách hiểu của mình.
	6	Biển có thể là biểu tượng của: vẻ đẹp, tình yêu, mối quan hệ đối với: - Thiên nhiên - Quê hương, đất nước - Những điều gần gũi, đáng quý, đáng trân trọng nhưng mong manh, dễ biến mất	1,5	HS trả lời : -Biểu tượng 0,5đ -Lý giải hợp lý :1,0đ
II		LÀM VĂN		
		Từ truyện ngắn “ <i>Tiếng của biển</i> ” của nhà văn Hoàng Trọng Dững, anh/ chị hãy viết một bài văn nghị luận đề bàn về vấn đề: Trân trọng những điều bình dị, gần gũi quanh ta	4,0	
		a.Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận <i>Mở bài:</i> nêu được vấn đề. <i>Thân bài:</i> triển khai được vấn đề. <i>Kết bài:</i> Khái quát được vấn đề	0,25	*Lưu ý: -Khi chấm điểm, giáo viên cần linh

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
		b.Xác định đúng vấn đề nghị luận Hãy trân trọng những điều bình dị, gần gũi quanh ta.	0,25	động dựa vào bài làm của học sinh mà cho điểm, khuyến khích những bài sáng tạo, tìm tòi. -Thiếu phần nào trừ điểm phần đó -Nếu Hs hiểu bài nhưng viết còn sơ sài : tối đa 2,0 điểm/ bài -Sử dụng các dấu câu ở đầu đoạn (2 dấu câu trở lên); tối đa: 1,0 điểm -Không trích dẫn chứng hoặc trích nhưng không đúng cách : 1đ / thân bài -Bài làm ngắn khoảng ½ trang thì cho điểm phần hs làm được
		c.Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các lí lẽ và bằng chứng để làm rõ vấn đề cần nghị luận; diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, đáp ứng yêu cầu của kiểu bài; sử dụng các từ ngữ, câu văn tạo sự gắn kết giữa các luận điểm, giữa bằng chứng với lí lẽ và bảo đảm mạch lạc cho bài viết.		
		MB: Giới thiệu tác phẩm văn học và nêu vấn đề xã hội được đặt ra trong tác phẩm (<i>Hãy trân trọng những điều bình dị, gần gũi quanh ta</i>)	0,5	
		TB: - Giải thích vấn đề cần nghị luận: + Những điều bình dị, gần gũi là những gì gắn bó với cuộc sống thường ngày, làm nên từng giây phút trong cuộc sống + Biểu hiện: con đường đến trường, ngôi nhà, xóm trọ, bạn bè, những người thân yêu, gia đình, ... - Trình bày được hệ thống luận điểm thể hiện quan điểm của người viết: + Cuộc sống vốn được làm nên từ những điều bình dị, gần gũi, thậm chí nhỏ bé + Nếu không quý trọng những điều gần gũi, bé nhỏ, con người sẽ không nhận thức được giá trị của những gì lớn lao, cao quý như quê hương, đất nước, dân tộc, nhân loại. + Những điều bình dị, gần gũi, nhỏ bé thường bị coi nhẹ và dễ mất đi vì ít được trân trọng - Trao đổi các ý kiến trái chiều: trân trọng những điều bình dị, gần gũi là cần thiết tuy nhiên cần phải gắn với thuần phong mỹ tục, giá trị văn hóa, hoàn cảnh cụ thể... - Bình luận về cách tác phẩm giải quyết vấn đề : “ <i>Tiếng của biển</i> ” xây dựng nhân vật “tôi” đã thể hiện tình yêu với những hình ảnh và hương vị quen thuộc của biển, đồng thời cũng bày tỏ nỗi buồn, sự nuối tiếc khi chứng kiến những thay đổi do con người của biển...Tác giả đề cao tình cảm cao đẹp của những con người thương biển và yêu biển bằng một tình yêu thủy chung, bền vững	2,0	
		KB: - Khẳng định lại giá trị của vấn đề - Đề xuất giải pháp, bài học phù hợp	0,5	
		d.Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0,25	Trên 6 lỗi : -0,25 đ
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	0,25	